

Bản án số: 34 /2018/HSST

Ngày: 29/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU-TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Loan

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Huỳnh Tiến

+ Ông Lê Phú Cường

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phan Đình Vui** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông **Ngô Mạnh Lâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - 24 Hoàng Văn Thụ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 21/2018/HSST ngày 16/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 14/5/2018 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn A.** Sinh ngày : 19/11/1992 tại Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (1968) và bà Lê Thị B (sinh năm 1968) (cả hai còn sống). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 04/10/2013 bị đưa vào Trung tâm giáo dục – lao động xã hội tỉnh Quảng Nam theo quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 02/10/2013 của UBND huyện Đại Lộc. Chấp hành xong vào ngày 19/6/2014.

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/01/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Bà **Mai Lê Thu H**; sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn Ô Gia Nam, xã Đại Cường, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14^h45' ngày 04/01/2018, tại quán cà phê High Land, đoạn giao nhau giữa đường Hoàng Diệu – Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Công an phường Nam Dương và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang

Nguyễn Văn A đang tàng trữ trái phép chất ma túy, đi cùng với A còn có bà Mai Lê Thu H. Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn A:

- 20 viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu A1).
- 01 túi xách da màu đen có chữ jeep.
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng nhạt, kèm theo sim mang số thuê bao 0935.000.231.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, kèm theo sim mang số thuê bao 0905.723.992.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, kèm theo sim mang số thuê bao 0939.575.555.
- Số tiền 8.000.000 đồng.
- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn A.

Theo kết luận giám định số 26/C54C(Đ4) ngày 12/01/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng: 20 viên nén màu hồng ký hiệu A1 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu: 4,964 gam là loại MDMA. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 4,088 gam mẫu ký hiệu A1 còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói mẫu.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn A khai nhận: Nguồn gốc ma túy bị thu giữ nêu trên là do A mua của 01 người thanh niên (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) tại thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam) để đi Đà Lạt chơi và sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ như đã nêu trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn A đã thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức án từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý :

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 4,088 gam mẫu ký hiệu A1 còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói mẫu và 01 túi xách da màu đen có chữ jeep.

- Tuyên trả lại bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng nhạt, kèm theo sim mang số thuê bao 0935.000.231.

+ 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, kèm theo sim mang số thuê bao 0905.723.992.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, kèm theo sim mang số thuê bao 0939.575.555.

+ Số tiền 8.000.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn A.

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14^h45' ngày 04/01/2018, tại quán cà phê High Land, đoạn giao nhau giữa đường Hoàng Diệu – Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Công an phường Nam Dương và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn A đang tàng trữ 4,964 gam ma túy là loại MDMA để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2. Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy :

Bị cáo đã từng bị đưa vào Trung tâm giáo dục – lao động xã hội tỉnh Quảng Nam để cai nghiện về hành vi sử dụng chất ma túy, nhưng vẫn tiếp tục tái nghiện. Bị cáo nhận thức rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Hành vi của bị

cáo thể hiện tính chất liều lĩnh và coi thường pháp luật. Do đó HĐXX thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX thấy cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 4,088 gam mẫu ký hiệu A1 còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói mẫu. HĐXX thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 túi xách da màu đen có chữ jeep là vật không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng nhạt, kèm theo sim mang số thuê bao 0935.000.231; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, kèm theo sim mang số thuê bao 0905.723.992; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, kèm theo sim mang số thuê bao 0939.575.555; số tiền 8.000.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn A là tài sản của bị cáo và là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự tuyên trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 4 năm 2018.

Đối với người thanh niên có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn A, hiện chưa xác định được họ tên địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau, HĐXX thấy thỏa đáng.

Đối với bà Mai Lê Thu H đi cùng với Nguyễn Văn A khi bị bắt, tuy nhiên bà H không biết A tàng trữ ma túy trong người, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không đề cập truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà H là có căn cứ.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 4,088 gam mẫu ký hiệu A1 còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói mẫu.

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 túi xách da màu đen có chữ jeep.

- Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng nhạt, kèm theo sim mang số thuê bao 0935.000.231; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, kèm theo sim mang số thuê bao 0905.723.992; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, kèm theo sim mang số thuê bao 0939.575.555 ; số tiền 8.000.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn A.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 4 năm 2018.

3. Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hải Châu;
- VKSND TPĐN;
- Công an Q. Hải Châu;
- Công an TPĐN;
- TAND TPĐN;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Hồng Loan

Các hội thẩm nhân dân	Hội đồng xét xử	Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
-----------------------	-----------------	-------------------------------

